

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA- TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Lê Thị B - Sinh năm 1976

ĐKKH: Đường Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: đường N, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Trần Quang V - Sinh năm 1971

ĐKKH: Đường Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị B và anh Trần Quang V đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị B và anh V không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 02 con chung: Trần Thị Minh P - SN 1999 (đã thành niên) và cháu Trần Bình M- SN 27/11/2006. Anh chị thỏa thuận giao cháu M cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chị B cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng. Thời gian

cấp dưỡng tính từ tháng 02/2019 cho đến khi cháu M thành niên. Xét việc thỏa thuận của anh chị về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí: Chị Lê Thị B chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị B và anh Trần Quang V.

- Về con: Anh chị có 02 con chung: Trần Thị Minh P - SN 1999 (đã thành niên) và cháu Trần Bình M- SN 27/11/2006. Giao cháu M cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chị B cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2019 cho đến khi cháu M thành niên.

Chị B có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị B nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0006737 ngày 10/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị B đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKS TPTH;
- UBND P. Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Thủy**

